

BỘ KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ VÀ MÔI
TRƯỜNG-BỘ THỦY
SẢN
Số: 02/TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 1996

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG - THỦY SẢN

Hướng dẫn thực hiện Nghị định

86/CP phân công quản lý Nhà nước về chất lượng hàng hoá

Thực hiện Nghị định số 86/CP ngày 08 tháng 12 năm 1995 của Chính phủ quy định phân công trách nhiệm quản lý Nhà nước về chất lượng hàng hoá, Liên Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường - Thủy sản (dưới đây gọi tắt là Liên Bộ) hướng dẫn thực hiện những nội dung có liên quan đến hai Bộ như sau:

1. Phân công trách nhiệm.

1.1. Bộ Thủy sản thống nhất quản lý Nhà nước về chất lượng các hàng hoá thủy sản trên phạm vi cả nước. Bộ Thủy sản có nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng các văn bản hướng dẫn, các quy định về quản lý chất lượng hàng hoá thuộc các đối tượng nêu ở Điều 2 của Thông tư này, từ khâu định hướng sản xuất đến sản xuất ra sản phẩm tiêu thụ trên thị trường nội địa và xuất nhập khẩu.

Vụ Khoa học Công nghệ (KH-CN) Bộ Thủy sản là cơ quan đầu mối về công tác quản lý chất lượng hàng hoá của Bộ Thủy sản.

1.2. Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường là cơ quan chức năng giúp Chính phủ chỉ đạo và thống nhất quản lý Nhà nước về chất lượng hàng hoá, đề ra các chủ trương chính sách chung, quản lý thống nhất về nghiệp vụ, hướng dẫn và kiểm tra việc chấp hành các quy định đó.

Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường giao cho Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng theo dõi, đôn đốc hướng dẫn về nghiệp vụ quản lý chất lượng hàng hoá thủy sản ở các đơn vị có liên quan.

2. Đối tượng hàng hoá thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Thủy sản về chất lượng là các hàng hoá thủy sản thuộc năm ngành sau đây:

1. Động vật và thực vật thủy sản sống (kể cả giống)

2. Sản phẩm động vật và thực vật thuỷ sản

3. Thức ăn cho nuôi thuỷ sản

4. Thuốc dùng cho động vật thực vật thuỷ sản

5. Ngư lưới dụng cụ đánh cá

3. Tiêu chuẩn hoá chất lượng hàng hoá thuỷ sản

3.1. Vụ Khoa học Công nghệ Bộ Thủy sản phối hợp với Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Ban kỹ thuật chuyên ngành lập các dự án xây dựng Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN) và tiêu chuẩn ngành (TCN) cho các đối tượng quản lý; cử cán bộ chuyên môn tham gia các Ban Kỹ thuật tương ứng với các Ban kỹ thuật của Tổ chức tiêu chuẩn hoá quốc tế (ISO), Ủy ban tiêu chuẩn hoá thực phẩm (CAC) để biên soạn các TCVN. Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường có trách nhiệm ban hành các TCVN; Bộ Thủy sản có trách nhiệm ban hành các TCN thuộc ngành thủy sản.

3.2. Căn cứ mục tiêu chất lượng được xác định cho từng thời kỳ, Bộ Thủy sản quy định nội dung, phạm vi và đối tượng bắt buộc áp dụng TCVN, TCN và gửi cho Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường (Tổng cục TC-ĐL-CL) để phối hợp chỉ đạo áp dụng trên phạm vi cả nước.

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm tập hợp danh mục các TCVN và TCN bắt buộc áp dụng, thông báo cho cơ quan đăng ký chất lượng, các cơ quan kiểm tra chất lượng và cung cấp cho các ngành, địa phương, các cơ quan, cơ sở có yêu cầu.

3.3. Bộ Thủy sản chủ trì phối hợp với các cơ quan Nhà nước hữu quan ở Trung ương và địa phương tổ chức đôn đốc và kiểm tra việc áp dụng các TCVN và TCN, xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định hiện hành.

4. Đăng ký chất lượng hàng hoá thuỷ sản

4.1. Bộ Thủy sản quy định danh mục hàng hoá thuỷ sản, danh mục và giới hạn các chỉ tiêu chất lượng bắt buộc phải đăng ký. Danh mục này được soát xét, sửa đổi hàng năm và gửi cho Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường công bố chung vào tháng 9 để áp dụng thống nhất trên cả nước từ ngày 01 tháng 01 năm sau.

4.2. Bộ Thủy sản trực tiếp quy định và công bố danh mục các loại thuốc dùng cho động vật và thực vật thuỷ sản, giống thuỷ sản, sản phẩm sinh học dùng cho nuôi trồng thuỷ sản, thức ăn